

Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn 9 tháng năm 2019

	Thực hiện 9 tháng năm 2018 (Triệu đồng)	Ước tính 9 tháng năm 2019 (Triệu đồng)	Ước tính thực hiện kỳ báo cáo □	
			So với cùng kỳ năm trước (%)	So với dự toán (%)
Tổng thu	5.904.373	5.650.321	95,70	62,78
Tổng các khoản thu cân đối NSNN	5.893.740	5.640.321	95,70	62,81
Thu từ sản xuất kinh doanh trong nước	5.391.906	5.115.321	94,87	61,78
Thu từ doanh nghiệp Nhà nước TW	242.312	315.000	130,00	69,23
Thu từ doanh nghiệp Nhà nước Địa phương	340.912	400.000	117,33	84,21
Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	231.973	232.000	100,01	68,24
Thu từ khu vực công thương nghiệp-ngoài quốc doanh	893.240	880.000	98,52	64,71
Lệ phí trước bạ	243.808	247.000	101,31	75,03
Thuế sử dụng đất nông nghiệp	285	321	112,63	-
Thuế SD đất phi nông nghiệp	3.275	4.200	128,24	113,51
Thuế thu nhập cá nhân	346.108	360.000	104,01	74,23
Thuế bảo vệ môi trường	102.717	135.000	131,43	72,97
Thu phí và lệ phí	73.834	80.000	108,35	67,80
Tiền sử dụng đất	1.598.320	1.300.000	81,34	48,42
Thu tiền cho thuê đất	677.518	438.000	64,65	45,92
Thu cấp quyền khai thác khoáng sản	24.225	67.100	276,99	71,54
Thu xổ số kiến thiết	341.781	465.000	136,05	81,72
Thu khác	128.878	165.000	128,03	81,16
Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	8.578	200	2,33	17,39
Thu CT, LNST, tiền bán bớt phần vốn NN	134.142	26.500	19,76	114,22
Thu từ Hải quan	501.834	525.000	104,62	75,00
Các khoản thu được để lại chi quản lý qua NSNN	10.633	10.000	94,05	50,00